

QUY CHẾ

Thực hiện công khai đối với Trường Tiểu học Thủy Triều

(Ban hành kèm theo Quyết định số 79/QĐ-THTT ngày 04 tháng 10 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Thủy Triều)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về thực hiện công khai đối với Trường Tiểu học Thủy Triều.

Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai

1. Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục và điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của đơn vị và xã hội tham gia giám sát và đánh giá cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai

1. Việc thực hiện công khai của nhà trường phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định trong Quy chế này.

2. Thông tin được công khai tại các phiên họp và trên bản tin, bảng thông báo theo quy định trong Quy chế này phải chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

Chương II

THỰC HIỆN CÔNG KHAI

Điều 4: Nội dung công khai

1. Công khai thông tin chung về cơ sở giáo dục:

Tên cơ sở giáo dục; Địa chỉ; Loại hình; Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu; Quá trình hình thành và phát triển; Thông tin người đại diện pháp luật; Tổ chức bộ máy; Các văn bản khác của cơ sở giáo dục. Các thông tin phải thật chính xác, đảm bảo tính pháp lý và được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Công khai về thu chi tài chính:

Tình hình tài chính của nhà trường: Công khai tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 và Thông tư số 90/2018 sửa đổi của Bộ Tài chính hướng dẫn Quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Công khai tình hình tài chính của nhà trường trong năm tài chính liền kề thời điểm báo cáo theo quy định của pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như: chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, chi tham quan học tập; mức thu nhập của giáo viên, CBQL (mức cao nhất, mức thấp nhất), chi thường xuyên, chi đầu tư sửa chữa, mua sắm.

Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm tiếp theo.

Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp đối với người học (đính kèm bảng thống kê, báo cáo chi tiết).

Số dư các quỹ theo quy định.

Các nội dung công khai tài chính khác được thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

3. Công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục:

Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên: Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo; Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng;

Cơ sở vật chất: Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho 1 học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định. Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định. Số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của BGD&ĐT.

Thông tin về kết quả đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục: Kết quả tự đánh giá; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận kiểm định chất lượng, đạt chuẩn quốc gia: Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I năm 2019, kiểm định chất lượng năm 2019 và đạt tiêu chuẩn chất lượng cấp độ 2.

4. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông:

Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học: Kế hoạch tuyển sinh; Kế hoạch giáo dục; Quy chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội; Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh; thực đơn hàng ngày của học sinh.

Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước: Kết quả tuyển sinh, Thống kê đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, không được lên lớp; Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình Tiểu học.

Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai

- Tổ chức công khai công khai trên trang thông tin điện tử của trường, công khai trong Hội đồng sư phạm nhà trường, công khai trước toàn thể phụ huynh;

- Công khai trên trang Web của trường Tiểu học Thủy Triều.
- Công khai trên đài truyền thanh xã trước các kỳ tuyển sinh lớp 1.
- Công khai thông qua họp phụ huynh học sinh, họp hội đồng nhà trường.

Đối với các khoản thu khác được phổ biến đến PH trong cuộc họp đầu năm.

- Công khai qua các báo cáo sơ kết, tổng kết.

* **Thời điểm công khai:** Trước ngày 30 tháng 6 hàng năm (cuối năm học) và các thời điểm có sự thay đổi về các số liệu trong các biểu mẫu công khai.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng

1. Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới cho Phòng Giáo dục và Đào tạo.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường.

4. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

a) Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

b) Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.

c) Đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân, các tổ chức bộ phận trong nhà trường

1. Ban Thanh tra nhân dân

a) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường; việc kiểm tra có sự tham gia của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

b) Thông báo bằng văn bản kết quả kiểm tra cho Hiệu trưởng. Thời điểm thông báo không quá 15 ngày sau khi thực hiện kiểm tra.

2. Các tổ chức, bộ phận trong nhà trường:

Tổ chức thực hiện công khai lĩnh vực phụ trách (theo Điều 4 của Quy chế này).

Tạo điều kiện tốt nhất để Ban Thanh tra nhân dân giám sát./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (để b/c);
- CB-GV-NV (để t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG